

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **MÀO THỊ HẢI**, Ngày tháng năm sinh: 13/03/1992
- Chức vụ/chức danh công tác: **Phó Hiệu Trưởng**
- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường MN số 2 Sá Tổng**
- Nơi thường trú: **Bản Na Lanh- Phường Điện Biên Phủ- Tỉnh Điện Biên.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 011192001089 ngày cấp 07/04/2021, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN TIẾN HỢP**, Ngày tháng năm sinh: 10/01/1990
- Nghề nghiệp: **Bộ đội**
- Nơi làm việc ⁽⁴⁾: **Ban chỉ huy bộ đội tỉnh Điện Biên**
- Nơi thường trú: **Bản Na Lanh - phường Điện Biên Phủ – Tỉnh Điện Biên**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 011090006682, ngày cấp 7/01/2022. nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH**, Ngày tháng năm sinh: 09/08/2017
- Nơi thường trú: **Bản Na Lanh, Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 011317007859 ngày cấp 14/07/2024 nơi cấp Bộ công an

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: **NGUYỄN PHÚC VIỆT**. Ngày tháng năm sinh: 11/11/2025
- Nơi thường trú: **Bản Na Lanh, Phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 011225004801 ngày cấp nơi cấp.....

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ 1: Không có

- Địa chỉ⁽⁸⁾:
- Diện tích⁽⁹⁾:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾., Người được cấp:
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: Không có

2. Nhà ở, công trình xây dựng: Không có

2.1. Nhà ở: Không

2.1.1. Nhà thứ nhất: Không có

- Địa chỉ:
- Loại nhà⁽¹⁴⁾:
- Diện tích sử dụng ⁽¹⁵⁾:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.2. Công trình xây dựng khác ⁽¹⁶⁾: Không có

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không có

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: Không có

- Loại cây: Số lượng:, Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại cây: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: Không có

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại rừng: Diện tích: Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không có

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Tên gọi: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾. Không có

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: Tiền tiết kiệm 120.000.000đ gửi tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam-chỉ nhánh Mường Lay, năm 2025

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không có

6.1. Cổ phiếu: Không có

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:
- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.2. Trái phiếu: Không có

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:
- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.3. Vốn góp ⁽²²⁾: Không có

- Hình thức góp vốn: Giá trị:
- Hình thức góp vốn: Giá trị:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác ⁽²³⁾: Không có

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:
- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: Xe máy SH mode : Số đăng ký: 001583 Giá trị: 60.000.000 đồng

- Tên tài sản:..... Số đăng ký: Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: Không có

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không có

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không có

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: Lương và các khoản phụ cấp của 2 vợ chồng từ tháng 1 đến tháng 12 năm 2025: 409.500.000đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 217.500.000đ

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 192.000.000đ

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không có

- Tổng các khoản thu nhập chung:

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾(nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng (30)/giảm (31)		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) + 2 sổ gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá		120.000.000đ	Tiền tiết kiệm từ lương của 2 vợ chồng năm 2025

trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai(32).			
		+ 409.500.000đ	- Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp của 2 vợ chồng

Mường Lay, ngày tháng 12 năm 2025
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Mường Lay, ngày tháng 12 năm 2025
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)



Mào Thị Hải